

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị
về phát triển văn hóa Việt Nam

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW và các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về phát triển văn hóa; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa trong sự nghiệp phát triển đất nước và địa phương; cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết thành chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Khai thác, bảo tồn, phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh; gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là du lịch, dịch vụ, kinh tế di sản, góp phần tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao hình ảnh, vị thế và sức hấp dẫn của tỉnh Cao Bằng.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ trong Đảng, hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư, gia đình, doanh nghiệp và trên không gian mạng; chú trọng phát triển văn hóa công vụ, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa học đường; từng bước hình thành, lan tỏa hệ giá trị và chuẩn mực văn hóa con người Cao Bằng phù hợp yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Cao Bằng phát triển nhanh, bền vững, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng đối với công tác phát triển văn hóa; các cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn. Người đứng đầu các cấp, các ngành trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện, tạo sự đồng thuận xã hội và quyết tâm chính trị cao.

- Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả và các điều kiện bảo đảm thực hiện; phát huy tiềm năng, lợi thế, bản sắc văn hóa Cao Bằng, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở phát triển. Ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực văn hóa có sức lan tỏa, gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, hạnh phúc của Nhân dân và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; kịp thời rà soát, điều chỉnh các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích đổi mới sáng tạo, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột và hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh. Các giá trị văn hóa phải được thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh và mở rộng đối ngoại; thực sự trở thành sức mạnh mềm, tạo lợi thế cạnh tranh, nâng cao vị thế, hình ảnh Cao Bằng trong kỷ nguyên mới.

- Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người trong kỷ nguyên mới; xây dựng con người Cao Bằng phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa và phát triển bền vững. Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam. Phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần tự chủ, tự cường; đề cao đạo đức, tài năng, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, hạnh phúc của Nhân dân.

- Phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng. Đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, doanh nhân giữ vai trò quan trọng; đề cao trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Sự nghiệp

phát triển văn hóa có ý nghĩa chiến lược, lâu dài, đồng thời là yêu cầu cấp bách, cần được triển khai chủ động, tích cực, sáng tạo, kiên trì, thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững, cho tương lai của tỉnh và đất nước. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa; trong đó, nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội và khu vực tư nhân là động lực quan trọng; cơ chế, chính sách giữ vai trò then chốt, tạo đột phá trong thu hút, trọng dụng nhân tài, phát triển công nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để mở rộng không gian, tạo động lực mới cho phát triển văn hóa.

- Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Cao Bằng trong kỷ nguyên mới. Nhận thức và xử lý hài hòa, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hóa: giữa “xây” và “chống”; giữa truyền thống và hiện đại; giữa dân tộc và quốc tế; giữa bảo tồn và phát triển; giữa đại chúng và bác học; giữa đời sống thực và không gian số; giữa phát triển dữ liệu mở với bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong bảo tồn, phục dựng, truyền dạy và phát huy di sản văn hóa phi vật thể; xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu số, nền tảng số về di sản; gắn bảo tồn với khai thác, quảng bá trên không gian số, bảo đảm an ninh, an toàn và chủ quyền dữ liệu di sản.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

2.1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển văn hóa Cao Bằng toàn diện, giàu bản sắc dân tộc, văn minh và hiện đại; đưa văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh quan trọng và là sức mạnh mềm thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững. Xây dựng con người Cao Bằng phát triển toàn diện, hạnh phúc trong môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến cộng đồng và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật, công nghiệp văn hóa xứng tầm với truyền thống lịch sử, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo dựa trên lợi thế đặc thù về di sản địa chất và di tích lịch sử cách mạng tiêu biểu; bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc gắn với hội nhập quốc tế và nâng cao dân trí số. Phấn đấu xây dựng Cao Bằng trở thành trung tâm giáo dục truyền thống cách mạng của cả nước, điểm đến văn hóa đặc sắc của vùng Đông Bắc Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

2.1.2. Chỉ tiêu chủ yếu

- Phấn đấu 100% các xã, phường, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hóa của người dân và cán bộ, chiến sĩ. 100% xóm, tổ dân phố có nhà văn hóa.

- 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
- Trong năm 2026, hoàn thành số hóa 100% các di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt. Đến năm 2030 hoàn thành số hóa di tích cấp tỉnh; 100% di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được số hóa và xây dựng đề án bảo vệ, phát huy.
- Phần đầu có thêm 15 di tích được xếp hạng các cấp; 10 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; các di tích đã xếp hạng các cấp được tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp.
- 100% học sinh, học viên, sinh viên được tiếp cận, tham gia thường xuyên, hiệu quả các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.
- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực văn hóa; tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.
- Từng bước phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; phần đầu phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 2% GRDP của tỉnh.
- Ban hành cơ chế, chính sách trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Thực hiện chủ trương xã hội hoá văn hoá đúng hướng, hiệu quả; đấu tranh khắc phục khuynh hướng “thương mại hoá”, chỉ coi trọng, đề cao một chiều lợi ích kinh tế trong hoạt động văn hoá, coi nhẹ lợi ích xã hội, nhân văn.
- Phần đầu xây dựng thành công 01 - 02 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa du lịch.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Cao Bằng toàn diện, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực của phát triển, có chỉ số hạnh phúc ở mức cao; các giá trị văn hoá giữ vai trò nền tảng, chuẩn mực và được thấm thâu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đưa Cao Bằng trở thành trung tâm giáo dục truyền thống cách mạng của cả nước, điểm đến văn hóa đặc sắc tiêu biểu của khu vực Đông Bắc, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Phần đầu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GRDP của tỉnh.
- Phần đầu xây dựng thành công từ 3 - 4 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa du lịch gắn với lợi thế của tỉnh.
- Phần đầu có thêm 45 di tích được xếp hạng các cấp; 30 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc, toàn diện Nghị quyết số 80-NQ/TW và các nghị quyết, kết luận, chương trình của Trung ương, của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững. Xác định phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên hằng năm.

- Tập trung cụ thể hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy bằng các chương trình, kế hoạch, đề án và văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tiễn; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW và các nghị quyết, chương trình của Trung ương, của Tỉnh ủy vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành, địa phương, đơn vị; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục, phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan báo chí, xuất bản, hệ thống thông tin cơ sở và nền tảng số trong lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp, quảng bá hình ảnh, bản sắc văn hóa Cao Bằng. Đẩy mạnh tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt, việc tốt; tăng cường bảo đảm an ninh văn hóa, an ninh con người và chủ quyền văn hóa trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam và con người Cao Bằng; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại; tăng cường quảng bá văn hóa Cao Bằng ra khu vực và thế giới.

- Phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, cán bộ làm công tác văn hoá, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, chức sắc tôn giáo và người có ảnh hưởng trong xã hội; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong vận động Nhân dân tham gia sáng tạo, gìn giữ, phát

huy và lan toả các giá trị văn hoá tốt đẹp; xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, khơi dậy khát vọng phát triển và nâng cao hạnh phúc của Nhân dân.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền, tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

2.1. Chủ động rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về văn hóa bảo đảm đồng bộ, khả thi và kiến tạo phát triển

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh về văn hóa, nghệ thuật, di sản, công nghiệp văn hóa, báo chí, xuất bản, quảng cáo, du lịch, thể thao và các lĩnh vực có liên quan; kịp thời kiến nghị Trung ương bổ sung, sửa đổi các quy định bất cập, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn.

- Tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về đất đai, đầu tư, đầu thầu, đặt hàng, mua sắm công, thủ tục hành chính, cơ chế tài chính, xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa; bảo đảm sự đồng bộ, liên thông giữa chính sách văn hóa với các chính sách về giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu xây dựng, thực hiện Bộ chỉ số đánh giá phát triển văn hóa và Bộ chỉ số thống kê đánh giá đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với Bộ chỉ số quốc gia.

- Ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên đề phát triển công nghiệp văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, du lịch văn hóa, kinh tế di sản...; xác định rõ lĩnh vực ưu tiên, sản phẩm chủ lực, không gian phát triển và lộ trình thực hiện phù hợp với từng giai đoạn.

2.2. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thu hút nguồn lực đầu tư cho văn hóa

- Phát triển các mô hình kinh tế văn hóa mới, gắn với lợi thế di sản, du lịch; tập trung thu hút, triển khai các dự án văn hóa trọng điểm, quy mô lớn về văn hóa; hình thành các tổ hợp văn hóa - giải trí, từng bước xây dựng hệ sinh thái kinh tế văn hóa hiện đại, có khả năng lan tỏa và dẫn dắt phát triển.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi vượt trội về đất đai, tín dụng, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, ưu tiên phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; khuyến khích thành lập mới, mở rộng quy mô, thu hút đầu tư và nâng cao chất lượng hoạt động của các doanh nghiệp văn hóa.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đặc thù đối với các dự án văn hóa, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, sáng tạo nội dung số, nghệ thuật biểu diễn; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo, thiết

chế văn hóa, đặc biệt tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thu hút đầu tư của các tập đoàn công nghệ lớn vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao phục vụ lĩnh vực văn hóa; xây dựng Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng phát triển theo hướng đa phương tiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu truyền thông trong kỷ nguyên số.

- Thúc đẩy các mô hình hợp tác công tư trong đầu tư, quản lý, khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao; thí điểm các mô hình quản lý mới “đầu tư công - quản trị tư”, “đầu tư tư - sử dụng công” đối với một số công trình, không gian văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Khuyến khích các hình thức bảo trợ văn hóa, nghệ thuật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong đầu tư cho văn hóa.

2.3. Thí điểm cơ chế linh hoạt, sáng tạo; bố trí và sử dụng hiệu quả nguồn lực để tạo đột phá trong phát triển văn hóa

- Nghiên cứu triển khai thí điểm các mô hình, hoạt động, sản phẩm văn hóa mới có tính đột phá, phù hợp với điều kiện thực tiễn và bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Cao Bằng; từng bước áp dụng, nhân rộng hiệu quả trong toàn tỉnh và áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong phát triển công nghiệp văn hóa, sáng tạo nghệ thuật đương đại, kinh tế di sản.

- Nghiên cứu cơ chế đặt hàng, phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật; khuyến khích sáng tạo trong không gian số, môi trường số, xã hội số.

- Có chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu văn hóa, cán bộ văn hóa chất lượng cao; khuyến khích sáng tạo nghệ thuật đỉnh cao, các tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, xứng tầm với vị thế của tỉnh trong kỷ nguyên mới.

- Bảo đảm bố trí tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho văn hóa theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW; đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, tài trợ hợp pháp để đầu tư cho phát triển văn hóa. Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư cho văn hóa theo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả; tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa cao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải, hình thức, lãng phí.

3. Chú trọng xây dựng con người Cao Bằng phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Lấy xây dựng con người làm trung tâm, mục tiêu và động lực của phát triển văn hóa. Xác định xây dựng nhân cách con người Cao Bằng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạch định và tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa, giáo dục,

khoa học, thể thao; hướng tới phát triển con người toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, có tri thức, bản lĩnh, nhân văn, sáng tạo, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến. Đặt giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa lên hàng đầu trong hệ thống giáo dục từ bậc mầm non; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Phát huy các giá trị văn hóa cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, mẫu hình “công bộc của dân”; đẩy mạnh văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ doanh nhân Cao Bằng có chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh lành mạnh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

- Ban hành Đề án phát triển văn hoá tinh thần của người Cao Bằng, xây dựng Cao Bằng trở thành tỉnh có chỉ số hạnh phúc cao của Việt Nam. Xây dựng và công bố chỉ số hạnh phúc của Nhân dân, bảo đảm có phương pháp đo lường cụ thể, cập nhật định kỳ và gắn với trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành, địa phương.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, thực chất hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; cụ thể hóa phù hợp với đặc trưng văn hóa, lịch sử, con người Cao Bằng; kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, dân tộc và quốc tế. Lồng ghép việc giáo dục, lan tỏa các hệ giá trị vào chương trình giáo dục, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa - nghệ thuật, truyền thông đại chúng và không gian số; góp phần nâng cao đạo đức xã hội, xây dựng phẩm cách con người và bản sắc văn hóa Cao Bằng.

- Định hình và phát triển môi trường văn hóa phù hợp với đặc điểm từng khu vực, từng địa phương; phát huy các không gian văn hóa đô thị, nông thôn, văn hóa miền núi; xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Đề cao văn hóa thượng tôn pháp luật trong gia đình, nhà trường và toàn xã hội; xây dựng môi trường văn hóa, môi trường sống lành mạnh trên nền tảng đạo đức, pháp luật, các chuẩn mực xã hội, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cộng đồng. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm công dân, xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, chuẩn mực, nhất là trên không gian mạng và các nền tảng số.

- Phát triển văn hóa cơ sở phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; lấy khu dân cư làm hạt nhân, người dân là chủ thể và trung tâm của môi trường văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Xóm, Tổ dân phố văn hóa” theo hướng thực chất, hiệu quả, bền vững; khắc phục tình trạng hình thức trong bình xét, công nhận và duy trì danh hiệu; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ trong thực hiện hương ước, quy ước. Bảo đảm và nâng cao hiệu quả

hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; phát huy giá trị tích cực của văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo, bảo tồn các giá trị văn hóa gắn với tín ngưỡng, tôn giáo truyền thống; ngăn ngừa lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá mê tín dị đoan, tà đạo, đạo lạ, ảnh hưởng đoàn kết dân tộc. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Cao Bằng; phục dựng, bảo tồn lễ hội truyền thống của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng thể trận văn hóa vững chắc gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phát huy vai trò nền tảng của văn hóa trong hình thành bản lĩnh, “sức đề kháng” trước các tác động tiêu cực, lệch chuẩn, xâm nhập văn hóa ngoại lai. Kiên quyết chấn chỉnh, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, thực dụng, “lợi ích nhóm” trong hoạt động văn hóa; tăng cường quản lý, xử lý nghiêm thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên không gian mạng và các phương tiện truyền thông.

- Bảo đảm đầy đủ, bình đẳng quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hóa của Nhân dân; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ văn hóa, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần; thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, nhóm xã hội. Lấy Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) làm điểm nhấn trong tổ chức các hoạt động văn hóa, từng bước trở thành ngày hội hưởng thụ văn hóa của Nhân dân; định kỳ tổ chức các chuỗi sự kiện, chương trình nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hóa Cao Bằng, bảo đảm quy mô, chất lượng và chiều sâu nhân văn; qua đó góp phần khơi dậy niềm tự hào quê hương, lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp trong cộng đồng và xã hội.

4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng hiện đại, kiến tạo và phục vụ, lấy hiệu quả thực chất và sự tham gia của nhiều chủ thể (Nhà nước - thị trường - xã hội - cộng đồng sáng tạo) làm trọng tâm; tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý nhà nước về văn hóa. Từng bước chuyển từ cơ chế “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với xây dựng, hoàn thiện và công khai các quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn trong tổ chức hoạt động văn hóa; ứng dụng công nghệ số trong theo dõi, giám sát, định hướng nội dung văn hóa trên không gian mạng.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển mạnh từ “quản lý” sang “quản trị”; thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng gắn với trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa theo hướng đơn giản, thuận tiện, minh bạch. Nâng cao năng lực tự chủ, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập về văn hóa; khuyến khích xã hội hóa cung cấp dịch vụ công, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, sáng tạo và phổ biến các sản phẩm văn hóa lành mạnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, phù hợp với quy mô và điều kiện phát triển của tỉnh. Từng bước xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu văn hóa, di sản văn hóa và các nền tảng số dùng chung phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa; ưu tiên số hóa di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị; ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong việc theo dõi, đánh giá hiện trạng di tích; xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất, ứng dụng công nghệ số, công nghệ 3D và các kỹ thuật hiện đại phục vụ quản lý, bảo tồn, giáo dục truyền thống và quảng bá di tích, di sản. Khuyến khích ứng dụng một số công nghệ số phù hợp như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, thực tế ảo trong sáng tạo, trưng bày, biểu diễn, quảng bá và thụ hưởng văn hóa; nghiên cứu từng bước hình thành các mô hình thiết chế văn hóa mới như: bảo tàng số, thư viện số, không gian trải nghiệm văn hóa số, bảo đảm thân thiện, dễ tiếp cận với Nhân dân.

- Tăng cường truyền thông chính sách và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động văn hóa trên không gian mạng. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của hệ thống báo chí, truyền thông của tỉnh theo hướng đa phương tiện, hiện đại, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin của Nhân dân. Chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu sáng tạo; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm bản quyền, lan truyền thông tin xấu độc, phản văn hóa; góp phần giữ vững an ninh văn hóa và chủ quyền văn hóa trên không gian số.

5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa gắn với sáng tạo; nhận diện, bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa

- Xây dựng và phát triển hệ sinh thái văn hóa mang bản sắc Cao Bằng, đa dạng, hiện đại, có khả năng lan tỏa và dẫn dắt xã hội phát triển bền vững. Phát huy vai trò doanh nghiệp; lấy người dân vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là trung tâm thụ hưởng các giá trị và thành quả văn hóa. Từng bước hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, có năng lực tiếp nhận, tham gia sáng tạo và lan tỏa các giá trị văn hóa trong môi trường số; góp phần xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, văn minh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Hình thành và phát triển các không gian sáng tạo, không gian văn hóa Chủ tịch Hồ Chí Minh, không gian văn hóa - nghệ thuật và nội dung số gắn với đô thị, khu du lịch trọng điểm, di sản văn hóa và cộng đồng sáng tạo; tạo môi trường kết nối, hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức, nghệ sĩ và cộng đồng trong sáng tạo, sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

- Nhận diện đầy đủ, bảo tồn và khai thác hiệu quả các loại hình tài nguyên văn hóa, lấy di sản văn hóa làm nền tảng, tài nguyên văn hóa số làm lợi thế mới, hướng tới phát triển bền vững. Tạo điều kiện để người dân và cộng đồng tham gia bảo tồn, sáng tạo, tiêu dùng, phản biện và chia sẻ lợi ích từ tài nguyên văn hóa; gắn bảo tồn,

tôn tạo và phát huy giá trị di sản với phát triển du lịch bền vững, bảo vệ môi trường, sinh kế cộng đồng và kinh tế địa phương.

- Tăng cường bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy vai trò tích cực của các tổ chức tôn giáo trong xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, tham gia an sinh xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các kế hoạch, giải pháp nâng cao chất lượng cạnh tranh của du lịch Cao Bằng, phát triển các sản phẩm du lịch mang đậm bản sắc văn hóa, giàu trải nghiệm, thúc đẩy du lịch thông minh xanh, sạch, kết nối liên vùng, khu vực, liên ngành; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, xây dựng thương hiệu gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Phát triển có trọng tâm, trọng điểm các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh như: du lịch văn hóa; thủ công truyền thống; mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; âm thực. Lựa chọn các lĩnh vực mũi nhọn để ưu tiên đầu tư, tạo đột phá, từng bước hình thành ngành công nghiệp văn hóa chủ lực.

- Hình thành và phát triển các không gian sáng tạo, không gian văn hóa - nghệ thuật và nội dung số gắn với đô thị, khu du lịch trọng điểm, di sản văn hóa và cộng đồng sáng tạo; tạo môi trường kết nối, hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức, nghệ sĩ và cộng đồng trong sáng tạo, sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

- Phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch văn hóa đặc trưng, giàu bản sắc để củng cố và lan tỏa thương hiệu văn hóa Cao Bằng, gắn với hình ảnh con người, di sản, thiên nhiên và giá trị văn hóa vùng miền; nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm văn hóa trên thị trường. Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, từng bước đưa các sản phẩm du lịch, dịch vụ văn hóa của tỉnh tham gia thị trường trong nước và quốc tế; góp phần xây dựng hình ảnh Cao Bằng là điểm đến văn hóa - du lịch hấp dẫn, hiện đại, thân thiện.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, các nghệ nhân trong việc nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, thương hiệu, dự án về du lịch văn hóa.

- Cơ cấu lại và nâng cao chất lượng phát triển du lịch theo hướng bền vững, lấy văn hóa làm nền tảng, phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc, giàu trải nghiệm; thúc đẩy du lịch thông minh, du lịch xanh, giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường liên kết vùng, liên ngành trong phát triển du lịch. Khai thác tiềm năng văn hóa dân tộc thiểu số gắn với du lịch cộng đồng, làng văn hóa, làng nghề truyền thống, hỗ trợ các sản phẩm văn hóa truyền thống: trang phục dân tộc, ẩm thực, làn điệu dân

ca, nhạc cụ dân tộc... Chú trọng quảng bá, xây dựng thương hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng là điểm đến đặc sắc, an toàn, chuyên nghiệp và có khả năng cạnh tranh quốc tế.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong kỷ nguyên mới

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 và các chương trình, đề án, dự án liên quan.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa, bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và điều kiện thực tiễn của tỉnh. Ưu tiên nguồn lực cho phát triển văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đổi mới sáng tạo và phát triển công nghiệp văn hóa gắn với chuyển đổi số. Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển các hoạt động, dịch vụ và thiết chế văn hóa.

- Tập trung rà soát, đầu tư, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống hạ tầng, thiết chế văn hóa của tỉnh, gắn với quy hoạch phát triển đô thị, du lịch và dịch vụ. Ưu tiên xây dựng, nâng cấp, hiện đại hóa các thiết chế văn hóa cấp tỉnh và cơ sở; thu hút đầu tư các công trình, dự án phát triển hạ tầng phục vụ phát triển văn hóa; bảo đảm vận hành đồng bộ, hiệu quả các công trình văn hóa đã đầu tư; phát triển các không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không gian sáng tạo, không gian văn hóa - nghệ thuật phục vụ Nhân dân. Gắn đầu tư hạ tầng văn hóa với bảo tồn di sản, phát triển du lịch bền vững và sinh kế cộng đồng.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người lao động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cơ sở và lực lượng trực tiếp làm công tác bảo tồn, sáng tạo, tổ chức hoạt động văn hóa. Tạo điều kiện thu hút, trọng dụng văn nghệ sĩ, nghệ nhân, chuyên gia, trí thức trong và ngoài tỉnh tham gia các hoạt động văn hóa của tỉnh.

- Đẩy mạnh phát triển giáo dục nghệ thuật, bồi dưỡng năng khiếu và nguồn nhân lực kế cận trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, gắn với hệ thống giáo dục phổ thông và hoạt động văn hóa cộng đồng. Khuyến khích hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, đơn vị nghệ thuật trong và ngoài tỉnh để đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Cao Bằng, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

- Phát huy vai trò của văn hóa trong hoạt động đối ngoại của tỉnh, gắn hội nhập quốc tế về văn hóa với đối ngoại và hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực. Lồng ghép nội

dung giới thiệu, quảng bá văn hóa, con người, di sản và hình ảnh Cao Bằng trong các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giao lưu đối ngoại và các sự kiện quốc tế do tỉnh tổ chức, đăng cai hoặc tham gia góp phần nâng cao vị thế, hình ảnh Cao Bằng trong khu vực và quốc tế.

- Tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nhất là với các địa phương, tổ chức quốc tế, đối tác có quan hệ hợp tác truyền thống, các trung tâm văn hóa - sáng tạo lớn trong khu vực và thế giới. Chủ động tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, kinh nghiệm quản lý, bảo tồn di sản, phát triển công nghiệp văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật; đồng thời giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bản sắc văn hóa Cao Bằng trong quá trình hội nhập.

- Đẩy mạnh tổ chức và đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch mang tầm khu vực phù hợp với điều kiện của tỉnh, gắn với di sản, lễ hội, du lịch và không gian đô thị, du lịch trọng điểm. Khuyến khích các hoạt động giao lưu, trình diễn, triển lãm, liên hoan nghệ thuật quốc tế tại Cao Bằng; tạo điều kiện để văn nghệ sĩ, tổ chức, sản phẩm văn hóa của tỉnh tham gia các sự kiện, diễn đàn văn hóa, nghệ thuật trong nước và quốc tế, từng bước mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng của sản phẩm văn hóa địa phương.

- Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá hình ảnh Cao Bằng, lấy văn hóa làm nền tảng, di sản và con người làm trung tâm. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng để giới thiệu hình ảnh Cao Bằng giàu bản sắc, năng động, thân thiện và hội nhập. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các sản phẩm, nội dung phản văn hóa, sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai, phi văn hóa, nhất là trên các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới, góp phần bảo vệ an ninh văn hóa và chủ quyền văn hóa trên không gian mạng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy theo quy định.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động tham mưu chỉ đạo, định hướng quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy; phối hợp

theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh đối với việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh uỷ; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia xây dựng, phát triển văn hóa, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tăng cường đồng thuận xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc

5. Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ; rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa, trong đó ưu tiên bố trí nguồn lực cho phát triển thiết chế văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban TG&DV Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Đảng uỷ Bộ Văn hóa, TT&DL;
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ;
- Các sở, ban, ngành, UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

(báo cáo)



Phan Thăng An



PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam

(kèm theo Chương trình số 14-CTr/TU, ngày 20/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới			
1	Xây dựng các tài liệu tuyên truyền chuyên đề về phát triển văn hóa	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Định kỳ hằng năm, giai đoạn
2	Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học về phát triển văn hóa Cao Bằng trong kỷ nguyên mới	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan, địa phương liên quan	2028 - 2030
4	Tuyên truyền thường xuyên, liên tục, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng về vai trò, vị trí của văn hóa đối với sự phát triển nhanh và bền vững đất nước, mục tiêu, các chính sách, giải pháp đột phá của Nhà nước, của tỉnh về phát triển văn hóa	Các cấp ủy, tổ chức đảng	Các sở, ngành, địa phương; Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng	Thường xuyên
5	Phát hiện, nhân rộng các gương người tốt, việc tốt, coi trọng giáo dục các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam và con người Cao Bằng	Các cấp ủy, tổ chức đảng	Các sở, ngành, địa phương; Báo và Phát thanh, truyền hình Cao Bằng	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền, tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa			
1	Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù trong khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trên địa bàn tỉnh <i>(trong đó có lĩnh vực Văn hóa, thể thao, du lịch)</i>	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Chỉ đạo tham mưu ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đặc thù đối với các dự án văn hóa, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, sáng tạo nội dung số, trung tâm nghệ thuật biểu diễn	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Chỉ đạo tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026
4	Chỉ đạo tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026
5	Chỉ đạo tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
6	Xây dựng kế hoạch đặt hàng sáng tạo các công trình văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao trên địa bàn tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Từ năm 2027

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Triển khai thực hiện đánh giá hằng năm theo Bộ chỉ số văn hóa quốc gia và Bộ chỉ số thống kê đánh giá đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế của tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Từ năm 2027
8	Quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch 03 di tích quốc gia đặc biệt	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
9	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc và Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
10	Bảo đảm bố trí tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho văn hóa, thể thao, du lịch theo mục tiêu cụ thể	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
III	Chú trọng xây dựng con người Cao Bằng phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại			
1	Thường xuyên tổ chức các chương trình nghệ thuật đặc sắc có sự tham gia của các ca sĩ, nghệ sĩ nổi tiếng vào các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11)	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Triển khai chương trình giáo dục đạo đức và văn hóa trong các cơ sở giáo dục	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Kế hoạch triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Cao Bằng	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Tham mưu ban hành Đề án của Tỉnh uỷ về phát triển văn hoá tinh thần của người Cao Bằng, xây dựng Cao Bằng trở thành tỉnh có chỉ số hạnh phúc cao của Việt Nam	Đảng uỷ UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, các cơ quan, địa phương liên quan	Năm 2026
5	Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Hàng năm
6	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, địa phương liên quan	Hàng năm
IV	Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa			
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất, ứng dụng công nghệ số, công nghệ 3D và các kỹ thuật hiện đại phục vụ quản lý, bảo tồn, giáo dục truyền thông và quảng bá di tích, di sản	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Phấn đấu hoàn thành số hóa các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026; đến năm 2030, hình thành cơ sở dữ liệu di sản văn hóa số dùng chung của tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Phát triển bảo tàng số, thư viện số, không gian trải nghiệm văn hóa số, số hóa thể dục, thể thao	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026 - 2027
V	Xây dựng hệ sinh thái văn hóa gắn với đổi mới sáng tạo; nhận diện, bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa			
1	Hình thành và phát triển các không gian sáng tạo, không gian văn hóa - nghệ thuật, không gian văn hóa Chủ tịch Hồ Chí Minh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Đề án phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ năm 2026
3	Thực hiện các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch bảo tồn, phát huy di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
4	Nghiên cứu, xây dựng và phát triển du lịch địa chất và các sản phẩm văn hóa - giáo dục gắn với di sản địa chất	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
VI	Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, xây dựng thương hiệu gắn với phát triển du lịch văn hóa			
1	Xây dựng thành công 01 - 02 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa du lịch gắn với lợi thế của tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch triển khai phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Xây dựng Tuyến du lịch đò qua biên giới Cao Bằng (Việt Nam) - Quảng Tây (Trung Quốc)	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh và của Bộ, ngành Trung ương	Năm 2026
4	Xây dựng tuyến du lịch trải nghiệm kết nối CVĐC Non nước Cao Bằng và CVĐC Cao nguyên đá Đồng Văn	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Phát triển ít nhất 05 mô hình du lịch cộng đồng kiểu mẫu tại các xã, phường có tài nguyên du lịch	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
VII	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong kỷ nguyên mới			
1	Rà soát, đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và xây mới hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo đồng bộ, hiện đại	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Hoàn thành nội thất trưng bày tại Bảo tàng tỉnh	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại tuyến phố đi bộ Kim Đồng, phường Thục Phán	Đảng uỷ UBND tỉnh	Đảng uỷ phường Thục Phán, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ chỉ đạo triển khai	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý văn hóa các cấp	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
5	Triển khai các cuộc thi tìm kiếm, phát hiện tài năng trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật - thể thao	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
VIII	Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Cao Bằng, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại			
1	Tổ chức hoặc tham gia ít nhất 3 - 5 hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, thể thao, du lịch gắn với quảng bá hình ảnh, con người và di sản Cao Bằng	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Xây dựng, triển khai Kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030, tập trung vào thị trường Quảng Tây, Trung Quốc và phân khúc khách du lịch chi tiêu cao từ Tây Âu, Bắc Mỹ và các nước Đông Bắc Á	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Xây dựng và triển khai chiến dịch truyền thông quảng bá hình ảnh Cao Bằng ra nước ngoài	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Đăng cai các sự kiện văn hóa, thể thao, nghệ thuật quốc tế, tham gia sâu tại các diễn đàn lớn; tham gia quảng bá Cao Bằng tại các hội nghị, sự kiện quốc tế lớn	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Tăng cường đàm phán, ký kết và triển khai có hiệu quả các cam kết quốc tế trong lĩnh vực văn hóa	Đảng uỷ UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm